

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 28/3/2025
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia
đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vĩnh và ông Nguyễn Thế Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Lê Nhung - Thư ký Tòa án nhân huyện Đông Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 169/2024/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2024; về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXX- ST ngày 24 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2025/QĐST-HNGĐ ngày 14/3/2025; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Huy Q, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn B, xã L1, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

2. *Bị đơn:* Chị Trần Hương L, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn B, xã L1, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

(Các đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn anh Nguyễn Huy Q trình bày:**

- Anh và chị Trần Hương L tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 26/4/2018 tại UBND xã Liên G (nay là xã L1), huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã lẫn nhau. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Mặc dù vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện để hàn gắn và được gia đình hai bên động viên, khuyên bảo nhưng không có kết quả. Tháng 11/2023

vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng, anh không muốn gặp mặt chị L nên anh đã bỏ ra ngoài thuê nhà sống ly thân với chị L, khi chị L đi làm không có nhà thì anh mới về gia đình để thăm con. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh xin được ly hôn chị L.

- Anh và chị L có 03 con chung là Nguyễn Khả D, sinh ngày 03/5/2017, Nguyễn Hà M, sinh ngày 16/9/2020 và Nguyễn Hà G, sinh ngày 27/8/2023. L hôn anh xin được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con là Nguyễn Khả Di và Nguyễn Hà M; đề nghị giao con Nguyễn Hà G cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng cho con. Hiện tại anh làm Công nhân tại Công ty TNHH thép H, trụ sở tại xã Đ2 huyện Đ, tỉnh Thái Bình, thu nhập bình quân của anh mỗi tháng từ 8.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng. Chị L làm Công nhân tại khu Công nghiệp xã Đ1, huyện Đ, thu nhập của chị L thế nào anh không biết. Hiện tại chị L và các con sinh sống tại gia đình bố mẹ đẻ anh tại thôn Thôn B, xã L1, huyện Đ. Bố mẹ đẻ anh vẫn phụ giúp vợ chồng trong việc trông nom, nuôi dưỡng các con.

- Anh và chị L không có tài sản chung gì lớn mà chỉ có vài chục triệu đồng góp cho bố mẹ đẻ anh để đôn cát lấp trũng nên trong thời gian Toà án chuẩn bị xét xử anh không khai về khoản tiền đó vì bố mẹ đẻ anh nói là sẽ tự thanh toán cho chị L. Nay anh cũng không đề nghị Toà án giải quyết tài sản chung giữa anh và chị L. Anh và chị L không có nợ chung.

**** Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; bị đơn chị Trần Hương L trình bày:***

- Chị thừa nhận điều kiện kết hôn, thời gian kết hôn, thời gian mâu thuẫn và L thân của vợ chồng như anh Q trình bày. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Q có quan hệ ngoài luồng với người phụ nữ khác, về nhà gây sự đánh đập chị, sau đó anh ra ngoài thuê nhà ở riêng, chị và các con vẫn sinh sống tại gia đình nhà chồng. Thỉnh thoảng anh Q về nhà chốc lát nhưng về chỉ để thúc giục chị ly hôn, anh còn lấy cớ nghi ngờ con thứ 3 không phải là con của anh để mục đích ly hôn chị. Mặc dù anh Q không con thương yêu chị nhưng chị vẫn còn tình cảm với anh Q nên chị không đồng ý ly hôn.

- Vợ chồng có 03 con chung như anh Q khai. Mặc dù không muốn chia tách các con nhưng nếu phải ly hôn, chị đồng ý để anh Q trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Khả D và Nguyễn Hà M và chị sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Hà G. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị đang làm Công nhân may tại Khu công nghiệp xã Đ1, huyện Đ, thu nhập bình quân của chị mỗi tháng từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.

- Chị và anh Q có chung với nhau khoảng 30.000.000 đồng góp cho bố mẹ chồng để làm móng nhà của bố mẹ chồng. Do chị không muốn ly hôn nên trong thời gian Toà án chuẩn bị xét xử chị đã không khai về khoản tiền đó nên không đề nghị Toà án giải quyết. Tại phiên tòa chị được nghe giải thích pháp luật, chị đã hiểu và sẽ về nhà tự thỏa thuận giải quyết với bố mẹ chồng. Chị và anh Q không có nợ chung.

**** Xác minh với ông Nguyễn Huy Vân và bà Phạm Thị xuyến (bố, mẹ đẻ anh Q) có nội dung:*** Anh Q, chị L kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã L (nay là xã L1) năm 2018. Sau kết hôn, anh Q và chị L sinh sống cùng gia đình ông bà

tại xã L1. Trong thời gian chung sống anh Q, chị L phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau nên vợ chồng hay xảy ra xô xát cãi nhau, đập phá đồ đạc. Gia đình nhiều lần hoà giải, phân tích cho anh Q, chị L nhưng tình cảm vợ chồng không hàn gắn được. Tháng 10/2023 mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, anh Q đã bỏ nhà ra ngoài thuê trọ để ở. Việc anh Q xin ly hôn, gia đình không mong muốn nhưng nếu anh Q vẫn cương quyết xin ly hôn thì đề nghị Toà án giải quyết dứt điểm để hai bên ổn định làm ăn.

Anh Q và chị L có 03 con chung là Nguyễn Khả D, sinh ngày 03/5/2017, Nguyễn Hà M, sinh ngày 16/9/2020 và Nguyễn Hà G, sinh ngày 27/8/2023. Ly hôn đề nghị Toà án giao 02 con lớn cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, giao con bé cho chị L nuôi dưỡng.

*** *Xác minh tại UBND xã L1 có nội dung:*** Anh Nguyễn Huy Q và chị Trần Hương L đều đăng ký HKTT tại thôn B, xã L1, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Anh Q, chị L đăng ký kết hôn tại UBND xã L (nay là xã L1) ngày 26/4/2018. Việc mâu thuẫn giữa anh Q và chị L thế nào địa phương không nắm được, thực tế thì từ cuối năm 2023 anh Q không chung sống cùng chị L và gia đình anh Q. Nếu anh Q cương quyết xin ly hôn, đề nghị Toà án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Con chung của vợ chồng đề nghị Toà án giải quyết theo pháp luật.

*** *Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký Toà án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.
- Nguyên đơn, bị đơn đều chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh Nguyễn Huy Q được ly hôn chị Trần Hương L.

- Về con chung: Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Đề nghị giao con chung Nguyễn Khả Di và Nguyễn Hà M cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Hà G cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận việc anh Q tự nguyện không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng cho con chung.

- Về tài sản: Không giải quyết trong vụ án này.
- Về án phí: Anh Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

* **Về tố tụng:** Bị đơn chị Trần Hương L có nơi cư trú tại thôn B, xã L1, huyện Đ; vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Bình thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

* **Về nội dung:**

[1] Quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Huy Q và chị Trần Hương L được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh Q và chị L không có hạnh phúc, do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và do vợ chồng nghi ngờ lòng chung thủy của nhau. Vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2023, anh Q đã ra ngoài thuê nhà ở riêng, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Q.

[2] Về con chung: Anh Q nhận trực tiếp nuôi 02 con lớn, chị L nhận trực tiếp nuôi con thứ 3, điều này là phù hợp với khả năng, điều kiện của anh Q, chị L và đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung. Anh Q tự nguyện không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng cho con chung. Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu này của anh Q và chị L.

[3] Về tài sản: Do các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[4] Về án phí : Anh Q phải chịu án phí L hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Anh Q và chị L có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Huy Q được ly hôn chị Trần Hương L.

2/. Về con chung: Xử giao con chung Nguyễn Khả D, sinh ngày 03/5/2017 và Nguyễn Hà M, sinh ngày 16/9/2020 cho anh Nguyễn Huy Q trực tiếp nuôi dưỡng; giao con Nguyễn Hà G, sinh ngày 27/8/2023 cho chị Trần Hương L trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

3/. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4/. Về án phí: Anh Nguyễn Huy Q phải chịu 300.000 đồng án phí L hôn sơ thẩm; Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Q đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003344 ngày 24/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ thành tiền án phí.

5/. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- UBND xã L1, huyện Đ, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Kiên Trung

